TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 152 /2021/QĐST- HNGĐ

H, ngày 19 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977;

HKTT: Lữ đoàn 26, Quân chủng phòng không không quân, ngõ 155 đường T, phường K, quận T, thành phố H.

Chỗ ở: Khu tập thể trạm C26 đường K2 C, quận N, thành phố H.

- Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977;

HKTT và chỗ ở : Tập thể đại tu ô tô I, phường H, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, H vào ngày 10/11/2005. Anh H và chị Trà kết hôn lần thứ nhất. Sau khi kết hôn anh chị sống tại Khu tập thể trạm C26 đường K2 C, quận N, H. Sau đó chuyển về Tập thể đại tu ô tô I, phường H, quận H, H. Quá trình chung sống do vợ chồng không có con

chung nên từ năm 2010 hay sảy ra quan điểm bất đồng, không có tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục nhưng không có kết quả. Nay anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh Trà xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có con chung.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh H và chị Trà không có thai chung.

[3].Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn. chị Trà đồng ý để anh H chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Ngoài ra anh H và chị Trà không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 /3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T .

*** Về con chung**: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T không có con chung.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh H và chị T không có thai chung.

*** Về tài sản chung:** (động sản và bất động sản): Anh H và chị Trà xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*** Về nợ chung**: Anh H và chị Trà xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Thanh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền anh H đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011072 ngày 05/3/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Hoàng Liệt, Quận H, H;
Số:80; quyển 01/2005.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình T